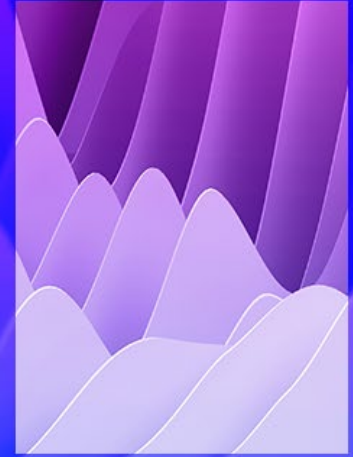


Bản tin cập nhật Pháp luật

Tháng 6 năm 2022



1. Nghị định về hỗ trợ lãi suất từ ngân hàng nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

Ngày 20/05/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất từ Ngân sách nhà nước đối với khoản vay bằng Đồng Việt Nam phát sinh từ hoạt động cho vay của ngân hàng thương mại đối với khách hàng là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ("**Nghị định 31**"). Nghị định 31 có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Theo đó, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đáp ứng đầy đủ các điều kiện dưới đây sẽ được hỗ trợ mức lãi suất 2%/năm tính trên số dư nợ vay và thời hạn cho vay hỗ trợ lãi suất thực tế (nằm trong khoảng thời gian tính từ ngày giải ngân khoản vay đến thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trả hết nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay theo thỏa thuận giữa ngân hàng thương mại và khách hàng, phù hợp với nguồn kinh phí hỗ trợ lãi suất được thông báo, nhưng không vượt quá ngày 31 tháng 12 năm 2023, tức giảm 2% vào số tiền lãi phải trả):

- có khoản vay bằng Đồng Việt Nam mà thỏa thuận cho vay liên quan được ký kết và giải ngân từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023, sử dụng vốn vay đúng mục đích, có nghĩa vụ trả nợ lãi tại các kỳ hạn trả nợ lãi mà thời điểm trả nợ phát sinh trong khoảng thời gian ngày 20/5/2022 đến ngày 31/12/2023 và chưa được hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước theo các chính sách khác.
- có mục đích sử dụng vốn vay (i) thuộc một trong các ngành sau: hàng không, vận tải kho bãi (H), du lịch (N79), dịch vụ lưu trú, ăn uống (I), giáo dục và đào tạo (P), nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (A), công nghiệp chế biến, chế tạo (C), xuất bản phần mềm (J582), lập trình máy vi tính và hoạt động liên quan (J-62), hoạt động dịch vụ thông tin (J63); hoạt động xây dựng phục vụ tiếp cho các ngành trên (ngoại trừ hoạt động xây dựng cho mục đích kinh doanh bất động sản quy định tại mã ngành kinh tế (L); **hoặc** (ii) để thực hiện dự án xây dựng nhà xã hội, nhà ở cho công nhân, cải tạo chung cư cũ thuộc danh mục dự án do Bộ Xây dựng tổng hợp, công bố.

2. Dự thảo Luật Giao dịch Điện tử

Ngày 04/05/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông đã công bố Dự thảo Luật Giao dịch Điện tử, sửa đổi và bổ sung Luật số 51/2005/QH11 về Giao dịch Điện tử số do Quốc Hội khóa XI thông qua ngày 29/01/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/03/2006, bao gồm 11 Chương và 104 Điều và mở rộng phạm vi điều chỉnh đến tất cả các giao dịch điện tử phát sinh trong đời sống xã hội.

Một trong các nội dung quan trọng của Dự thảo Luật Giao dịch Điện tử là đưa ra khung pháp lý để quản lý việc cung cấp nền tảng số, dịch vụ số, cũng như các đơn vị đăng ký, vận hành, nền tảng số, dịch vụ số trong giao dịch điện tử. Cụ thể:

- Ban hành quy tắc bắt buộc các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp và vận hành nền tảng số tại Việt Nam phải đăng ký, thông báo với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam, bao gồm cả các nhà cung cấp là doanh nghiệp tổ chức Việt Nam, hay nhà cung cấp nước ngoài cung cấp xuyên biên giới cho người dùng tại Việt Nam.

- Quy định rõ trách nhiệm của nhà cung cấp nền tảng số, dịch vụ số trong việc thu thập, lưu trữ và xử lý dữ liệu, bao gồm dữ liệu cá nhân; nghĩa vụ của các nền tảng số trung gian đối với việc đưa ra giải pháp kiểm duyệt thông tin đăng tải bởi người dùng, có cơ chế phối hợp để ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Phân loại và quy định điều kiện hoạt động với một số nền tảng số, bao gồm nền tảng mạng xã hội; nền tảng tìm kiếm thông tin, phân tích dữ liệu; nền tảng chia sẻ nội dung số trực tuyến, ứng dụng số (như app store, các cổng thông tin điện tử v.v.); nền tảng giao tiếp trực tuyến; sàn giao dịch thương mại điện tử, tài chính điện tử, ngân hàng điện tử, thanh toán trực tuyến; nền tảng điện toán đám mây; hệ điều hành; nền tảng kinh tế hợp tác chia sẻ trực tuyến.
- Quy định nguyên tắc xác định “nền tảng số lớn” (có số lượng người dùng thường xuyên lớn, thu thập, quản lý dữ liệu của nhiều cá nhân, tổ chức tại Việt Nam) và “nền tảng số chi phối” (có vị trí thống lĩnh, góp phần kết nối giữa bên cung cấp dịch vụ, hàng hóa đến một lượng lớn người tại Việt Nam) và các nghĩa vụ bổ sung mà các nền tảng số này cũng như nhà cung cấp phải thực hiện và tuân thủ, bao gồm các nghĩa vụ kiểm duyệt, giám sát hoạt động của nền tảng số lớn, và các giới hạn đối với thuật toán gợi ý trong nền tảng số chi phối.

3. Dự thảo Thông tư hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vắng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân

Ngày 04/05/2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã công bố Dự thảo thông tư hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vắng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân (“**Dự thảo**”).

Dự thảo được xây dựng nhằm tích hợp và hệ thống hóa các quy định trên vào một văn bản hợp nhất, tạo điều kiện thuận lợi hoạt động kinh doanh của các cá nhân và tổ chức, cũng như hoạt động quản lý ngoại hối của cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể:

- Người cư trú là tổ chức có thể mua ngoại tệ để chuyển ra nước ngoài để phục vụ mục đích tài trợ, viện trợ của tổ chức; hoặc phục vụ các mục đích khác bao gồm trả thưởng cho người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài tham gia các chương trình, cuộc thi tại Việt Nam; chuyển tiền một chiều ra nước ngoài từ nguồn tài trợ tiếp nhận của người không cư trú là tổ chức ở nước ngoài;
- Người cư trú là công dân Việt Nam được mua ngoại tệ để chuyển hoặc mang ra nước ngoài cho các mục đích chuyển tiền một chiều được phép theo quy định.

Ngoài ra, người cư trú là tổ chức, cá nhân được thực hiện hoạt động thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vắng lai khác bao gồm các giao dịch thanh toán, chuyển tiền ra nước ngoài liên quan đến:

- tạm nhập, tái xuất; tạm xuất, tái nhập; quá cảnh; hoạt động trung gian thương mại; đặt gia công hàng hóa ở nước ngoài v.v.;
- thu, nộp thuế thu nhập, thuế tài sản; chi trả, đóng phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm phi nhân thọ
- theo các quyết định/bản án có hiệu lực của tòa án/trọng tài; bồi thường do hư hỏng tài sản, vi phạm hợp đồng v.v.

Việc thanh toán, chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và hoạt động thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vắng lai khác phải thực hiện qua các ngân hàng được phép kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối.

4. Quyết định phê duyệt chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài trong giai đoạn 2021 – 2030

Ngày 02/06/2022, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 667/QĐ-TTg phê duyệt chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 – 2030 (“**Quyết định 667**”) với những nội dung đáng lưu ý sau:

- Phê duyệt mục tiêu cụ thể về hợp tác đầu tư bao gồm:
 - Nâng cao tỷ lệ vốn đầu tư đăng ký của các quốc gia và vùng lãnh thổ trong một số khu vực trong tổng số vốn đầu tư nước ngoài của cả nước lên 70% trong giai đoạn ban đầu là 2021 – 2025 và 75% trong giai đoạn sau đó là 2026 – 2030, trong đó cụ thể là các nước Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Malaysia, Thái Lan, Ấn Độ, Indonesia, Phillipines; Pháp, Đức Ý, Tây Ban Nha, Liên bang Nga; và Hoa Kỳ.
 - Tăng 50% số lượng tập đoàn đa quốc gia thuộc nhóm 500 tập đoàn lớn nhất thế giới do Tạp chí Fortune (Hoa Kỳ) xếp hạng có hiện diện và hoạt động tại Việt Nam.

- Mục tiêu nằm trong nhóm 3 quốc gia dẫn đầu ASEAN và nhóm 60 quốc gia đứng đầu thế giới theo xếp hạng môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới cho đến năm 2030.
- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài trong đó:
 - Đảm bảo hiệu quả trong quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi, chấm dứt hoạt động của các dự án đầu tư nước ngoài. Hoàn thiện quy trình, thủ tục đầu tư thông thoáng nhưng kiểm soát được thông qua các công cụ pháp luật.
 - Xử lý dứt điểm các dự án gây hại cho môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, kinh doanh thua lỗ liên tục nhiều năm, dự án không triển khai hoặc không thực hiện đúng như đã cam kết.
- Đưa ra các bước hành động tiếp theo để thu hút và cạnh tranh đầu tư nước ngoài thông qua các giải pháp về cơ sở hạ tầng, bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - Ban hành danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.
 - Hoàn thiện khung pháp lý về xác lập, bảo vệ và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng hệ thống văn bản đồng bộ trong thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ.
 - Xây dựng thể chế, chính sách cho khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các mô hình tương tự khác.
 - Rà soát, cơ cấu lại hệ thống các cơ quan xúc tiến đầu tư hiện có theo hướng chuyên nghiệp, độc lập, không chồng chéo, không trùng lặp với các cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài.
 - Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư tại cấp trung ương và cấp tỉnh.
 - Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia về đầu tư theo hướng đồng bộ, liên thông với các lĩnh vực lao động, đất đai, xây dựng, thuế, hải quan, ngân hàng, ngoại hối, chứng khoán... và các địa phương.

Liên hệ với chúng tôi

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72,
E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm

T: +84 (24) 3946 1600

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Bến Nghé, Quận 1

T: +84 (28) 3821 9266

Đà Nẵng

D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Hải Châu I, Hải Châu

T: +84 (236) 351 9051

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2022 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



Quét mã QR để truy cập website: kpmg.com.vn
Email: kpmghcmc@kpmg.com.vn